TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 20-04-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám
Ông Nguyễn Anh Đắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Nga – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 04 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/HSST ngày 26 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/HSST-QĐXX ngày 02 tháng 04 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Lê Bảo D, sinh ngày 20-08-1983 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Khu 5, ấp S, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T (chết) và bà Nguyễn Thị H; tiền sự và tiền án: không; bị bắt ngày 09 tháng 12 năm 2017; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố VT (có mặt).

2. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: B), sinh ngày 18-10-1989 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Khu 4, ấp S, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị N; tiền sự và tiền án: không; bị bắt ngày 09 tháng 12 năm 2017; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố VT (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 07 giờ 35 phút ngày 09-12-2017, tại khu vực hẻm 74 N, phường N, thành phố VT; các cơ quan chức năng kiểm tra bắt quả tang Lê Bảo D và

Nguyễn Văn H đang tàng trữ 03 gói giấy bạc, bên trong chứa chất rắn màu trắng (D và H cùng khai là Heroin), đồng thời thu giữ 01 xe mô tô biển số 68HC-6982.

Quá trình điều tra, D và H khai nhận: D và H đều sử dụng ma túy và thỉnh thoảng rủ nhau sử dụng chung. Ngày 09-12-2017, D và H góp tiền mỗi người 200.000đ, rồi cùng nhau vào khu vực Xóm L, phường N, thành phố VT mua Heroin của một người phụ nữ không rõ nhân thân để cùng sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 274/GĐ-PC54 (Đ4) ngày 12-12-2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng chứa trong ba gói giấy bạc, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,5922 gam, là chất ma túy loại Heroine.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 26-03-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT đã truy tố Lê Bảo D và Nguyễn Văn H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo D mức án từ 15 đến 18 tháng tù, xử phạt bị cáo H mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo D, H xác định 03 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,5922 gam là của các bị cáo mua của người phụ nữ không rõ nhân thân tại khu vực Xóm L, phường N, thành phố VT vào ngày 09-12-2017, mục đích để sử dụng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp

với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

So sánh thấy tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt tối đa nhẹ hơn so với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (hình phạt tù chung thân so với hình phạt tử hình), có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Nhân thân bị cáo D đã bị xử phạt hình sự, các bị cáo cũng nhiều lần áp dụng biện pháp cai nghiện nhưng vẫn thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 274/GĐ-PC54 ngày 12-12-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe mô tô biển số 68HC- 6982 thu của bị cáo D, bị cáo khai nhận xe mua lại nhưng không làm giấy tờ mua bán, chưa làm thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu. Xét bị cáo không có chứng cứ chứng minh bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp hoặc có quyền quản lý hợp pháp chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu trên Báo Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 16-03-2018, đến thời điểm hiện tại không có ai tranh chấp, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí : Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Bảo D và Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

2. Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Xử phạt Lê Bảo D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2017.

- Xử phạt Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy niêm phong số 274/GĐ-PC54 ngày 12-12-2017;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 68HC- 6982.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 83/BB.THA ngày 04-04-2018.

4. Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.